

Ăn Điển, Yêu Thương Và Thông Công



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: 2 Cô-rinh-tô 8:9; Rô-ma 16:20; 1 Giăng 4:8-11; 2 Cô-rinh-tô 13:11; Phi-líp 2:1, 2; Ga-la-ti 4:4-6.

CÂU GỐC: “Nguyên xin ơn của Đức Chúa Jêsus Christ, sự yêu thương của Đức Chúa Trời, và sự giao thông của Đức Thánh Linh ở với anh em hết thủy!” (2 Cô-rinh-tô 13: 13).

Phao-lô kết thúc thư 2 Cô-rinh-tô bằng cách nhấn mạnh lại những yếu tố thiết yếu đã được đề cập trong các thư của ông. Ông thực hiện điều này qua năm mệnh lệnh (2 Cô-rinh-tô 13:11).

Mệnh lệnh thứ nhất, “hãy mừng rỡ,” gọi lại những đoạn trước đó trong các thư.

Mệnh lệnh thứ hai, “khá theo đến sự trọn lành,” được dịch từ một từ duy nhất trong tiếng Hy Lạp (*katartizō*), xuất hiện tại đây và trong 1 Cô-rinh-tô 1:10.

Mệnh lệnh thứ ba, “hãy yên ủi mình,” tiếp nối nội dung của 2 Cô-rinh-tô 1:3-7. Phao-lô mở đầu và kết thúc bức thư thứ hai của mình bằng sự khích lệ. Chúng ta nhận được sự khích lệ từ Đức Chúa Trời để có thể khích lệ người khác (2 Cô-rinh-tô 1:4, 6).

Mệnh lệnh thứ tư và thứ năm, “hiệp một tâm tình, ở cho hòa thuận” (2 Cô-rinh-tô 13:11), là lời kêu gọi hiệp nhất. Bầu không khí vui mừng, phục hồi, khích lệ, hiệp nhất và bình an này là điều kiện để có sự hiện diện của Đức Chúa Trời, “Đức Chúa Trời sự yêu thương và sự bình an” (2 Cô-rinh-tô 13:11). Điều ấy là kết quả công việc của Đức Chúa Trời Ba Ngôi trong lòng con người (2 Cô-rinh-tô 13:13).

Ăn điển, tình yêu thương và sự thông công là kết quả công việc Đức Chúa Trời Ba Ngôi thực hiện vì chúng ta. Ba đặc tính Cơ Đốc này tạo nên một bầu không khí được đánh dấu bởi sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

* Nghiên cứu bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát ngày 26 tháng 9.

Ân Điển Của Chúa Giê-su

Thật đầy cảm hứng khi ở phần kết thúc thư 2 Cô-rinh-tô, chúng ta thấy Phao-lô đề cập đến ân điển của Chúa Giê-su, giống như ở phần mở đầu (2 Cô-rinh-tô 1:2; 2 Cô-rinh-tô 13: 13). Phao-lô bắt đầu và kết thúc bức thư này bằng việc đề cập đến ân điển của Ngài. Như chúng ta đã thấy ở đầu quý này, ông không thể ngừng suy nghĩ và nói về Chúa Giê-su.

“Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được nên giàu” (2 Cô-rinh-tô 8:9).

Ân điển của Chúa Giê-su thật đáng ngưỡng mộ và thu hút biết bao! Ngài lìa bỏ sự giàu có trên thiên đàng để trở nên nghèo khó. Ngài bước đi trên những con đường bụi bặm của xứ Ga-li-lê thời xưa. “Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự” (Phi-líp 2:8). Ngài làm như vậy để chúng ta có thể trở nên “giàu có”, nghĩa là để chúng ta có cơ hội được ở với Ngài trên thiên đàng. Đối với chúng ta, những người chỉ từng biết một thế giới đầy tội lỗi, sự chết và đau khổ, thật khó để hiểu được việc Chúa Giê-su lìa bỏ thiên cung, đến thế gian này và hiến dâng mạng sống vì chúng ta có ý nghĩa như thế nào.

Đọc Rô-ma 16:20; Ga-la-ti 6:18; Phi-líp 4:23 và 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:28. Bạn thấy giáo lý quan trọng nào trong những câu Kinh Thánh này?

Phao-lô rất thường đề cập đến ân điển của Chúa Giê-su trong các thư của mình. Một số viên ngọc quý bao gồm: “sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác” (Rô-ma 5:15). Những người nhận được ân điển dư dật này sẽ “nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống” (Rô-ma 5:17). Cũng như trong 2 Cô-rinh-tô, Phao-lô bắt đầu và kết thúc những bức thư khác bằng việc đề cập đến ân điển của Chúa Giê-su (Rô-ma 1:7; Rô-ma 16:20; 1 Cô-rinh-tô 1:3; 1 Cô-rinh-tô 16:23; Ga-la-ti 1:3; Ga-la-ti 6:18; Phi-líp 1:2; Phi-líp 4:23). Chủ đề này chiếm đầy tâm trí ông, và ông cũng muốn nó chiếm đầy tâm trí người Cô-rinh-tô.

Đây là điều ông mong ước cho tất cả các hội thánh. Hãy chú ý lời ông nói với người Ê-phê-sô: “Nguyên xin ân điển ở với hết thảy những kẻ lấy lòng yêu thương chẳng phai mà yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta!” (Ê-phê-sô 6:24). Lễ nào ông lại mong chúng ta yêu Chúa Giê-su ít hơn thế, thay vì yêu Ngài bằng một tình yêu không phai tàn? Chắc chắn là không. Xét cho cùng, ước muốn của ông là ân điển của Chúa Giê-su đến với “nhiều người hơn” (2 Cô-rinh-tô 4:15) và trở nên đầy đủ cho họ, cũng như ân điển ấy đã đủ cho ông (2 Cô-rinh-tô 12:9).

Hãy suy nghĩ về ân điển của Đức Chúa Trời dành cho bạn theo cách này: Với những điều bạn đã nói và đã làm, bạn đáng phải nhận điều gì? Thế nhưng, thay vào đó, ân điển của Đức Chúa Trời ban cho bạn điều gì?

Tình Yêu Của Đức Chúa Trời

“Nguyên xin ơn của Đức Chúa Jêsus Christ, sự yêu thương của Đức Chúa Trời, và sự giao thông của Đức Thánh Linh ở với anh em hết thầy!” (2 Cô-rinh-tô 13:13). Phao-lô kết thúc bức thư thứ hai của mình bằng câu này. Phao-lô nói đến Ba Ngôi Đức Chúa Trời theo thứ tự: Đức Chúa Con, Đức Chúa Cha và Đức Thánh Linh. Nhờ công việc của cả Ba Ngôi, chúng ta có thể hiểu rõ hơn Đức Chúa Trời là Đấng như thế nào và Ngài đã làm gì cho chúng ta.

Đọc Giăng 3:16, 17; Rô-ma 8:37–39 và 1 Giăng 4:8–11. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về tình yêu thương của Đức Chúa Trời?

1 Giăng 4:8 nói rằng: “Đức Chúa Trời là sự yêu thương.” Tình yêu thương là một thuộc tính thiết yếu của Đức Chúa Trời. Giảng nhấn mạnh rằng chúng ta có thể nhận biết tình yêu thương vì Đức Chúa Trời đã ban Con Một của Ngài chịu chết vì chúng ta (Giăng 3:16). Đức Chúa Trời sai Chúa Giê-su đến thực hiện sứ mạng giải cứu (Giăng 3:17), và đây là một phần trong chương trình cứu rỗi (Công-vụ 3:20, 21; 1 Giăng 4:10, 14). Trong các sách Phúc Âm, Chúa Giê-su nhiều lần nói đến Đức Chúa Cha là Đấng đã sai Ngài đến (Ma-thi-ơ 10:40; Mác 9:37).

Phao-lô đã nói: “Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết” (Rô-ma 5:8). Chúng ta có thể thấy tình yêu thương của Đức Chúa Trời qua mối quan hệ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con cái, qua tình bạn chân thành, cùng nhiều điều khác. Tình yêu thương của Đức Chúa Trời cũng có trong thiên nhiên.

Về điều này, Ellen G. White viết: “Đức Chúa Trời là sự yêu thương’ đã được viết lên trên mỗi nụ hoa hàm tiếu và trong mỗi ngọn cỏ xuân thì. Các loài chim đáng yêu làm vang dội không trung với những tiếng vui tươi; những đóa hoa mảnh mai; rực sắc, tỏa hương ngào ngạt khắp nơi; cây to hùng vĩ, cành lá sum sê trong chốn rừng già với sự chăm sóc ân cần của Đức Chúa Trời với lòng khao khát muốn bày con Ngài được vui vẻ.”—Ellen G. White, *Con Đường Giải Thoát*, tr. 8.

Tuy nhiên, không điều gì thuyết phục hơn việc Đức Chúa Trời ban Chúa Giê-su làm sinh tế cho tội lỗi chúng ta. Vì vậy, khi hiểu được điều đó chúng ta phải sẵn lòng “bỏ sự sống vì anh em mình” (1 Giăng 3:16).

Phao-lô muốn người Cô-rinh-tô sống hiệp nhất. Tuy nhiên, nếu không có tình yêu thương thì không có sự hiệp nhất. Vì vậy, ông dạy họ rằng “sự yêu thương làm gương tốt” (1 Cô-rinh-tô 8:1), và nếu không có tình yêu thương thì mọi sự đều vô ích và trống rỗng (1 Cô-rinh-tô 13:1–3). Do đó, mọi việc chúng ta làm đều phải được thực hiện bằng tình yêu thương (1 Cô-rinh-tô 16:14), một tình yêu thương phát xuất từ tình yêu thương của Đức Chúa Trời.

Chúng ta sẽ mất đi điều gì trong phúc âm nếu chính Chúa Giê-su không phải là Đức Chúa Trời trọn vẹn và đời đời?

Đức Chúa Trời Của Tình Yêu Thương

Trong thế giới ngoại giáo cổ đại, người ta cho rằng các thần đầy ác ý và giận dữ, nên cần phải được xoa dịu. Ý niệm về một Đức Chúa Trời yêu thương như trong Kinh Thánh, là một điều mới mẻ. Dù lời tuyên bố này gây ngạc nhiên trong thời của Phao-lô, ông vẫn mô tả Đức Chúa Trời chúng ta là “Đức Chúa Trời sự yêu thương và sự bình an” (2 Cô-rinh-tô 13:11).

Đọc 2 Cô-rinh-tô 13:11. Làm thế nào bạn có thể nhận được niềm hy vọng từ những điều được nói ở đây? Làm thế nào bạn có thể kinh nghiệm đầy đủ hơn những điều câu này dạy?

Cụm từ “Đức Chúa Trời sự yêu thương và sự bình an” có thể được hiểu theo hai cách. Một mặt, Đức Chúa Trời được xem là nguồn của tình yêu thương và bình an. Mặt khác, Đức Chúa Trời được mô tả là Đấng có bản tính yêu thương và bình an. Dù là cách nào, thì tình yêu thương và bình an là những đặc tính vốn có của Đức Chúa Trời, nên Ngài ban tình yêu thương và bình an cho chúng ta.

Ở những nơi khác, Phao-lô gọi Đức Chúa Trời là “Đức Chúa Trời hay nhịn nhục và yên ủi” (Rô-ma 15:5); “Đức Chúa Trời của sự trông cậy” (Rô-ma 15:13); “Đức Chúa Trời bình an” (Rô-ma 15:33; Rô-ma 16:20; 1 Cô-rinh-tô 14:33; Phi-líp 4:9; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:23); “Cha hay thương xót” (2 Cô-rinh-tô 1:3); và “Đức Chúa Trời ban mọi sự yên ủi” (2 Cô-rinh-tô 1:3). Đức Chúa Trời là nguồn của mọi phước lành này, và ban cho chúng ta tình yêu không hề phai tàn của Ngài.

Mặc dù cụm từ “Đức Chúa Trời bình an” khá phổ biến trong Kinh Thánh, nhưng cụm từ “Đức Chúa Trời sự yêu thương” chỉ xuất hiện tại đây (2 Cô-rinh-tô 13:11); vì thế, cụm từ này đáng để chúng ta suy ngẫm.

Như nhiều nhà giải nghĩa Kinh Thánh đã nhận xét, việc Phao-lô đề cập đến Đức Chúa Trời của tình yêu thương chỉ vài câu trước lời chúc phước Ba Ngôi trong 2 Cô-rinh-tô 13: 13 cho thấy ông đang suy nghĩ về Đức Chúa Trời trong ba Ngôi vị. “Mặc dù tại đây ông dùng từ ‘Đức Chúa Trời’ để nói đến một trong Ba Ngôi, nhưng sự hiểu biết của ông về Chúa Giê-su và Đức Thánh Linh trong những nơi khác của các thư tín... buộc chúng ta phải hiểu toàn bộ cụm từ này là sự mô tả một Đức Chúa Trời duy nhất, Đấng mà hội thánh đầu tiên nhận biết trong ba Ngôi vị. Phải hơn một thế kỷ sau, các nhà thần học... mới bắt đầu dùng những từ như ‘Ba Ngôi’ như một cách nói ngắn gọn để diễn đạt điều Phao-lô đã trình bày.”—Tom Wright, *Paul for Everyone: 2 Corinthians* (Luân Đôn: Hội Khuyến Khích Tri Thức Cơ Đốc, 2004), tr. 148.

Chúng ta tin nơi một Đức Chúa Trời duy nhất, sự hiệp nhất của ba Ngôi vị hằng sống đời đời trong mối quan hệ yêu thương. Đức Chúa Trời Ba Ngôi này yêu chúng ta và kêu gọi chúng ta yêu thương nhau theo cách phản chiếu tình yêu thương giữa Ba Ngôi Đức Chúa Trời.

Sự Thông Công Của Thánh Linh

Ấn điển của Chúa Giê-su không những bày tỏ tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta mà còn đem lại sự thông công của Đức Thánh Linh như một kết quả khác của tình yêu ấy. Đồng thời, sự thông công bắt nguồn từ tình yêu thương của Đức Chúa Trời, bởi vì nếu không có tình yêu thương thì không có sự thông công. Như Phao-lô viết: “Vậy nếu trong Đấng Christ có điều yên ủi nào, nếu vì lòng yêu thương có điều cứu giúp nào, nếu có sự thông công nơi Thánh Linh, nếu có lòng yêu mến và lòng thương xót, thì anh em hãy hiệp ý với nhau, đồng tình yêu thương, đồng tâm, đồng tư tưởng mà làm cho tôi vui mừng trọn vẹn” (*Phi-líp 2:1, 2*).

Một số người nói rằng Đức Thánh Linh chỉ là một năng lực hoặc ảnh hưởng, nhưng điều đó không đúng. Xét cho cùng, tại sao Phao-lô lại đề cập đến hai Ngôi vị—Đức Chúa Cha và Đức Con—cùng với một “năng lực” đơn thuần trong một công thức Ba Ngôi? Điều đó hoàn toàn vô lý. Cũng như Đức Chúa Cha và Đức Con được trình bày trong một mối quan hệ mang tính ngôi vị (*2 Cô-rinh-tô 1:3; 2 Cô-rinh-tô 11:31*), mối tương giao của Đức Thánh Linh với con người dẫn chúng ta đến kết luận rằng Ngài cũng là một Ngôi vị (*Rô-ma 8:15, 16; xem thêm Giăng 14:16, 17, 26; Giăng 15:26*).

Cụm từ “sự thông công nơi Thánh Linh” (*Phi-líp 2:1*) có thể được hiểu theo hai cách. Nó có thể chỉ sự thông công với nhau do Đức Thánh Linh ban cho, hoặc sự thông công với chính Đức Thánh Linh. Một số nhà giải Kinh Thánh cho rằng hai ý nghĩa này không loại trừ lẫn nhau. Xét cho cùng, sự thông công với nhau là kết quả của sự thông công với Đức Thánh Linh.

Đọc 1 Cô-rinh-tô 2:10, 11; 1 Cô-rinh-tô 3:16; 1 Cô-rinh-tô 12:11 và 2 Cô-rinh-tô 3:6, 17. Phao-lô đã dạy người Cô-rinh-tô điều gì về Đức Thánh Linh?

Phao-lô nói rất nhiều về công việc của Đức Thánh Linh. Trong 1 và 2 Cô-rinh-tô có hơn bốn mươi lần đề cập đến Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh gây dựng hội thánh (*1 Cô-rinh-tô 14:12*), ban năng lực cho con người thì hành sứ mạng (*1 Cô-rinh-tô 2:4, 5*), bày tỏ cho chúng ta những sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời (*1 Cô-rinh-tô 2:10, 11*) và dạy chúng ta những điều ấy (*1 Cô-rinh-tô 2:13*), ngự trong chúng ta (*1 Cô-rinh-tô 3:16; 1 Cô-rinh-tô 6:19*), cùng làm việc với Đấng Christ để xưng công bình cho chúng ta (*1 Cô-rinh-tô 6:11*), ban các ân tứ thuộc linh cho hội thánh (*1 Cô-rinh-tô 12-14*), đóng ấn chúng ta cho sự cứu rỗi (*2 Cô-rinh-tô 1:22*), ghi luật pháp vào lòng người (*2 Cô-rinh-tô 3:3*), ban sự sống mới trong Đấng Christ (*2 Cô-rinh-tô 3:6*) và sự tự do khỏi tội lỗi (*2 Cô-rinh-tô 3:17*). Chắc chắn chúng ta không thể sống nếu không có Đức Thánh Linh.

Tại sao việc hiểu thần tính của Đức Thánh Linh cũng quan trọng để chúng ta có thể hiểu trọn vẹn tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho mình?

Đức Chúa Trời Ba Ngôi

Khi đọc 2 Cô-rinh-tô 13: 13, người ta có thể nghĩ rằng Đấng Christ là nguồn duy nhất của ân điển, Đức Chúa Trời là nguồn duy nhất của tình yêu thương và Đức Thánh Linh là nguồn duy nhất của sự thông công. Tuy nhiên, cách hiểu đó hoàn toàn không đúng.

Đọc 1 Cô-rinh-tô 1:3, 4, 9; 1 Cô-rinh-tô 10:16; 2 Cô-rinh-tô 1:2, 12; Rô-ma 8:35; Rô-ma 15:30; Ga-la-ti 2:20 và Ê-phê-sô 3:19. Những câu Kinh Thánh này nói gì về ân điển, tình yêu thương và sự thông công trong mối liên hệ của Ba Ngôi Đức Chúa Trời?

Đức Chúa Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh cùng làm việc cho sự cứu rỗi của chúng ta. Ân điển, tình yêu thương và sự thông công không chỉ đến từ một Ngôi mà từ cả Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, mỗi Ngôi có những chức năng riêng biệt trong lịch sử cứu rỗi. Phao-lô nhận thức rõ điều đó và nhấn mạnh giáo lý này trong các thư của mình. Chẳng hạn, kế hoạch cứu rỗi được trình bày trong Ga-la-ti 4:4–6 bằng những lời lẽ hết sức ngắn gọn nhưng sâu sắc, đồng thời cho thấy vai trò tương ứng của ba Ngôi trong Đức Chúa Trời. Đức Chúa Cha sai Chúa Giê-su đến, cho thấy Đức Chúa Cha là Nguồn khởi phát chương trình ấy (*Ga-la-ti 4:4*). Đức Con được sinh bởi một người nữ (*Ga-la-ti 4:4*), là lời đề cập đến sự nhập thể và chỉ về sự ứng nghiệm của một lời hứa từ thời xa xưa (*Sáng-thế Ký 3:15*). Đức Con cứu chuộc chúng ta và đem chúng ta trở lại mối quan hệ đúng đắn với Đức Chúa Cha, là Đấng mà Sa-tan đã xuyên tạc (*Sáng-thế Ký 3:5*). Đức Thánh Linh xác nhận địa vị của chúng ta là con cái Đức Chúa Trời (*Ga-la-ti 4:6*).

Có nhiều chỗ khác trong các thư của Phao-lô đề cập đến Ba Ngôi. Cả Ba Ngôi cùng hành động, ban năng lực cho hội thánh thi hành sứ mạng (*1 Cô-rinh-tô 12:4–6*), ban sức mạnh thuộc linh cho chúng ta (*Ê-phê-sô 3:14–19*) và tạo nên sự hiệp nhất sâu sắc giữa các thành viên hội thánh—một sự hiệp nhất phản chiếu sự hiệp nhất vốn có trong mối quan hệ giữa các Ngôi vị của Ba Ngôi (*Ê-phê-sô 4:4–6*).

Theo sự hiểu biết của Phao-lô, Đức Chúa Trời không những là Đức Chúa Trời Ba Ngôi, mà cả Ba Ngôi vị đều cùng làm việc cho sự cứu rỗi của chúng ta (*Ê-phê-sô 1:3, 13, 14*). Trong thư Ê-phê-sô, Phao-lô còn nói rằng chúng ta phải được đầy dẫy sự trọn vẹn của Đức Chúa Cha (*Ê-phê-sô 3:19*), Đức Con (*Ê-phê-sô 4:13*) và Đức Thánh Linh (*Ê-phê-sô 5:18*).

Khi kết thúc bức thư gửi cho người Cô-rinh-tô (*2 Cô-rinh-tô 13: 13*), Phao-lô không thể có một lời kết nào tốt đẹp hơn—một lời hứa rằng ba Đấng cao trọng của vũ trụ, Ba Ngôi thiên thượng, sẽ ở với chúng ta trong hiện tại và trong đời hầu đến.

Sự thông công giữa các thành viên hội thánh phải phản chiếu mối quan hệ yêu thương giữa các Ngôi vị của Ba Ngôi như thế nào?

NGHIÊN CỨU BỒ TÚC: Đọc Ellen G. White, “Lòng Các Người Chờ Bối Rối,” tr. 662–680, trong *The Desire of Ages*.

“Chỉ ân điển của Đức Chúa Giê-su Christ mới có thể biến đổi tấm lòng bằng đá thành tấm lòng bằng thịt và làm cho lòng ấy sống động đối với Đức Chúa Trời... Con người không có quyền năng để xưng công bình cho linh hồn hay làm cho tấm lòng nên thánh. Căn bệnh đạo đức chỉ có thể được chữa lành nhờ quyền năng của Vị Lương Y vĩ đại. Ân tứ cao quý nhất của thiên đàng, tức Con Một của Đức Chúa Cha, đây ân điển và lẽ thật, là Đấng duy nhất có thể cứu chuộc người hư mất.”—Ellen G. White, trong *The Signs of the Times*, ngày 2 tháng 5 năm 1892.

“Đức Chúa Trời là sự yêu thương.’ 1 Giăng 4:16. Bản tính Ngài và luật pháp Ngài đều là tình yêu thương. Từ trước đến nay vẫn vậy và mãi mãi sẽ như vậy. ‘Đấng cao cả, ở nơi đời đời vô cùng,’ Đấng có ‘các đường lối... đời đời,’ không hề thay đổi. Nơi Ngài ‘chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào.’ Ê-sai 57:15; Ha-ba-cúc 3:6; Gia-cơ 1:17. Mọi sự bày tỏ quyền năng sáng tạo đều phản ánh tình yêu thương vô hạn của Ngài. Quyền tể trị của Đức Chúa Trời bao hàm sự ban phước trọn vẹn cho mọi loài thọ tạo... Lịch sử của cuộc đấu tranh khốc liệt giữa thiện và ác, từ lúc bắt đầu trên thiên đàng cho đến khi sự phản nghịch bị đánh bại hoàn toàn và tội lỗi bị tận diệt, cũng là một minh chứng cho tình yêu không hề thay đổi của Đức Chúa Trời.”—Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, tr. 33.

“Chúng ta cần nhận biết rằng Đức Thánh Linh... là một Ngôi vị, giống như Đức Chúa Trời là một Ngôi vị... Đức Thánh Linh có ngôi vị riêng; nếu không, Ngài không thể làm chứng cho tâm linh chúng ta và cùng với tâm linh chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Ngài cũng phải là một Đấng thần thượng; nếu không, Ngài không thể dò xét những điều kín nhiệm trong tâm trí Đức Chúa Trời.”—Ellen G. White, *The Faith I Live By*, tr. 52.

“Có ba Ngôi vị sống động trong Ba Ngôi thiên thượng; nhân danh ba quyền năng vĩ đại này—Đức Chúa Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh—những người tiếp nhận Đấng Christ bằng đức tin sống động được làm phép báp-têm; và các quyền năng này sẽ hợp tác với những thần dân vàng phục của thiên đàng trong nỗ lực sống đời sống mới trong Đấng Christ.”—Ellen G. White, *Evangelism*, tr. 615.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Một bài thánh ca Cơ Đốc nổi tiếng có tựa đề “Ân Điển Diệu Kỳ.” Điều gì kỳ diệu nơi ân điển của Chúa Giê-su?
2. Một bức tranh tuyệt đẹp về tình yêu thương của Đức Chúa Trời được tìm thấy trong ẩn dụ về người con trai hoang đàng. Làm thế nào chúng ta biết người cha trong ẩn dụ này là một người cha yêu thương?
3. Các hội thánh địa phương có thể bày tỏ như thế nào để thấy rằng “sự thông công của Đức Thánh Linh” là một thực tại trong hội thánh mình?